

Ngày 31/03/2025	13,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	0%	14.4%

2024	
ROE	10.6%
	+/- YoY ▼ 0.1%

Q1/25	
DT thuần	147
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.00 ▼ 5.0%
	YoY ▲ 2.00 ▲ 1.5%

2024	
DT thuần	614
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 76.0 ▲ 14.1%

Q1/25	
LN gộp	18.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.70 ▲ 3.9%
	YoY ▲ 2.60 ▲ 16.6%

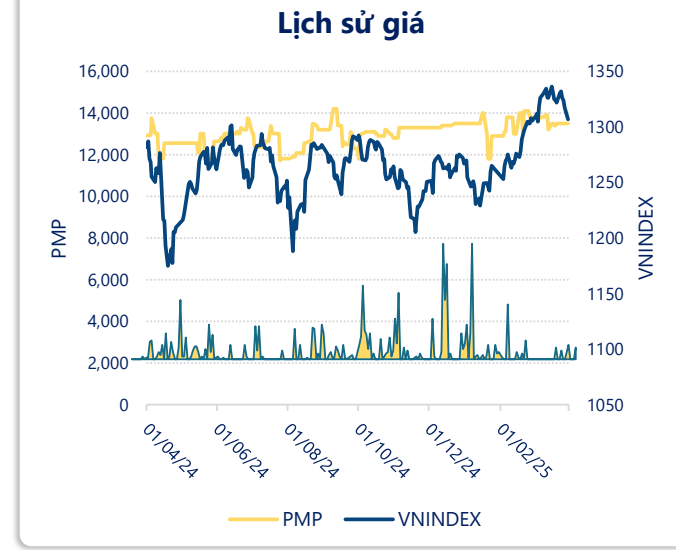
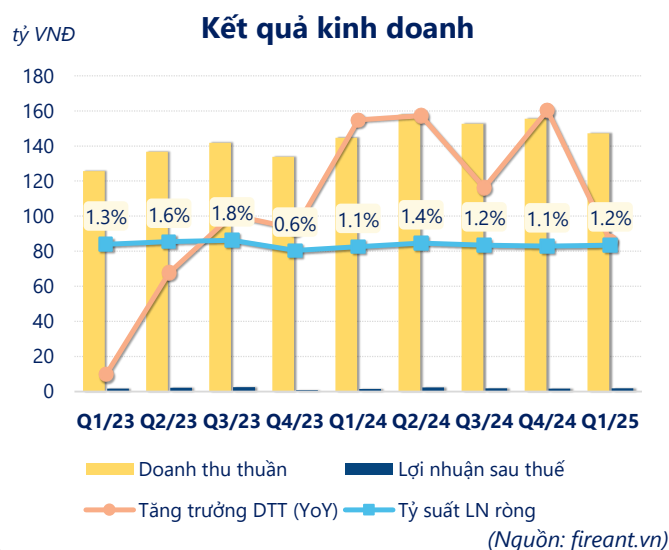
2024	
LN gộp	67.9
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 6.50 ▲ 10.6%

Q1/25	
LN thuần	2.12
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.87 ▲ 69.7%
	YoY ▲ 0.11 ▲ 5.5%

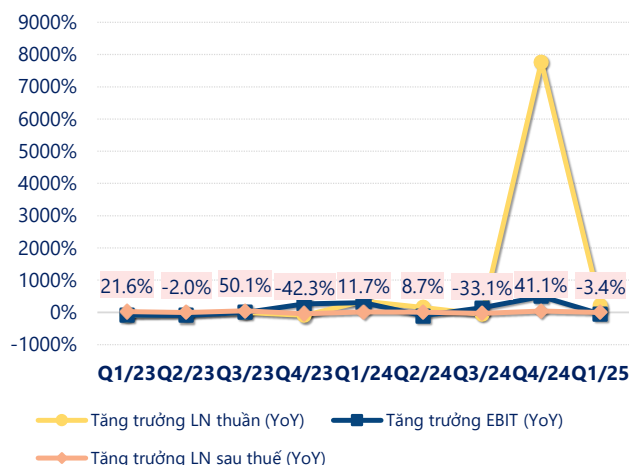
2024	
LN thuần	8.66
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.78 ▼ 8.3%

Q1/25	
LN sau thuế	1.79
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.06 ▲ 3.3%
	YoY ▲ 0.27 ▲ 17.5%

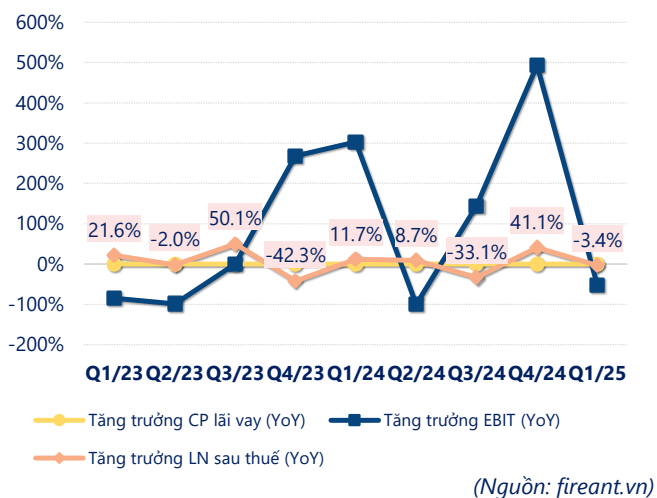
2024	
LN sau thuế	7.42
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 0.12 ▲ 1.6%



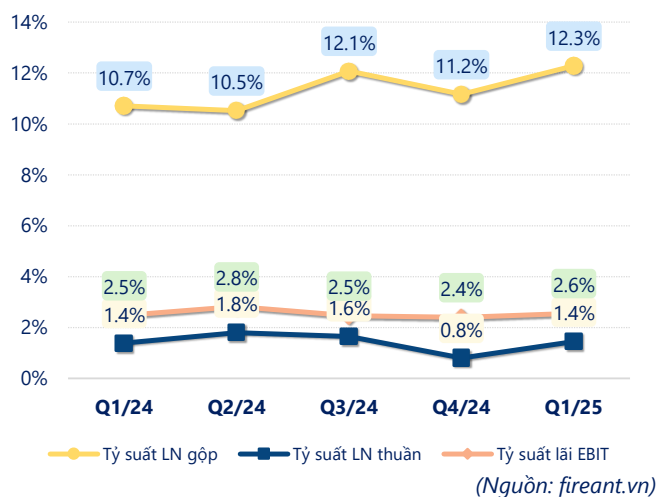
Tăng trưởng lợi nhuận



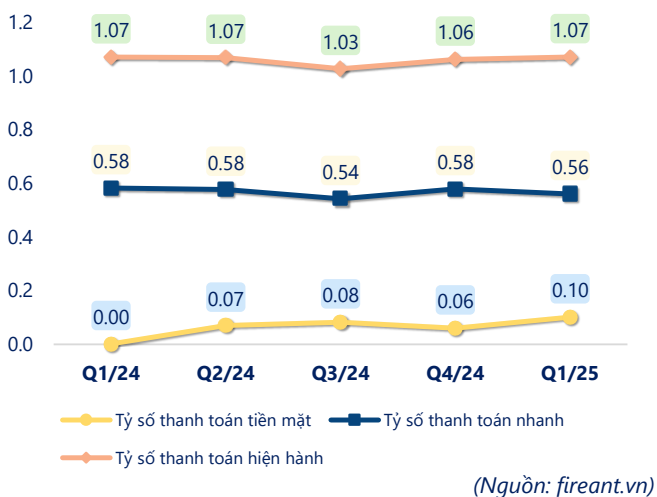
Tăng trưởng chi phí



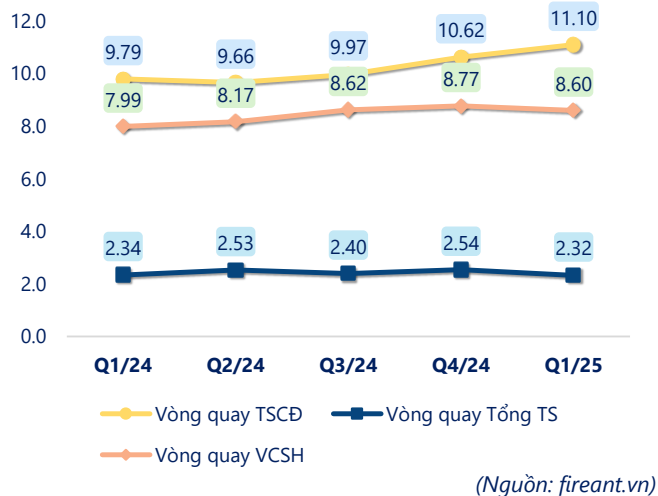
Tỷ suất lợi nhuận



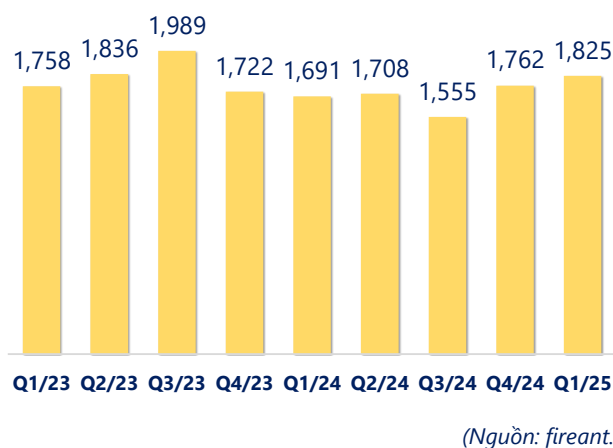
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	147	145	1.5%	614	538	14.1%
Giá vốn hàng bán	129	129	0.1%	546	477	14.5%
Lợi nhuận gộp	18.1	15.5	16.6%	67.9	61.4	10.6%
Doanh thu HĐTC	0.30	0.14	112%	1.08	0.99	9.3%
Chi phí TC	1.73	1.71	1.0%	6.54	8.63	-24.3%
Chi phí lãi vay	1.52	1.58	-4.0%	6.13	8.11	-24.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.14	2.73	15.0%	14.3	12.7	12.2%
Chi phí QLDN	11.4	9.20	23.8%	39.5	31.6	25.1%
LN thuần từ HĐKD	2.12	2.01	5.5%	8.66	9.44	-8.3%
Lợi nhuận khác	0.13	0.00		0.88	-0.13	799%
LN trước thuế	2.25	2.00	12.7%	9.54	9.32	2.4%
Lợi nhuận sau thuế	1.79	1.52	17.5%	7.42	7.30	1.6%
LNST của CĐ cty mẹ	1.79	1.52	17.5%	7.42	7.30	1.6%

(Nguồn: fireant.vn)

